TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ P** **TỈNH G**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43 /QĐ-TA	*P, ngày 07 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH G

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán*: Ông Lê Văn Nhàn.

2. *Thư ký phiên họp*: Ông Nay Lu Vinh.

Ngày 07 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 42/QĐ-TA ngày 05 tháng 7 năm 2019, đối với:

Đối với: Lê Trung H.

Sinh ngày 04 tháng 01 năm 1995.

CMND số: ;Ngày cấp: ; Nơi cấp: .

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 7/12.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi ĐKHKTT: Tổ 01, phường Yên Thế, thành phố P, tỉnh G.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án: 01; tiền sự: Không.

Cha mẹ không xác định được.

Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị*: Ông Hoàng Đức Tân - Chuyên viên của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P, tỉnh G (theo văn bản ủy quyền số 243/UQ-LĐTBXH ngày 06/6/2019).

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G*: Ông Lê Trung Kiên - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Lê Trung H là đối tượng nghiện ma túy, Hậu bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2017, loại ma túy sử dụng là ma túy đá, hình thức sử dụng là hít. Lê Trung H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ 01, phường Yên Thế, thành phố P, tỉnh G nhưng không sinh sống tại địa phương và không có nơi cư trú ổn định.

Ngày 10-3-2019, Lê Trung H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại dãy trọ thuộc Hẻm 37 Nguyễn Đường, phường I, thành phố P, tỉnh G bị Công an phường I, thành phố P, tỉnh G phát hiện và lập biên bản xử phạt vi phạm hành

chính. Công an phường I đã đưa đối tượng Lê Trung H đi xét nghiệm tình trạng nghiện ma túy tại Trạm y tế phường I, kết quả Lê Trung H dương tính với ma túy, thuộc nhóm Amphetamin, Methamphetamin.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và xã hội thành phố P là ông Hoàng Đức Tân đề nghị Tòa án nhân dân thành phố P xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trung H với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục của Luật xử lý vi phạm hành chính và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Đồng ý với đề nghị của đại diện Phòng Lao động – Thương binh và xã hội về quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Trung H.

XÉT THẤY:

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Đầy đủ các tài liệu, giấy tờ theo quy định tại mục 2 khoản 2 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đúng theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Lê Trung H, sinh năm 1995 là người nghiện ma túy đủ 18 tuổi trở lên, không có nơi cư trú ổn định theo quy định tại mục 3 khoản 1 Điều 1 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường I đã quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và quyết định giao đối tượng Lê Trung H cho Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G quản lý trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Trung H, được thực hiện đúng theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Hồ sơ đã được Phòng Tư pháp thành phố P kiểm tra và xác định hồ sơ bảo đảm tính pháp lý theo quy định tại Điều 12 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Xét thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Trung H là nguy hiểm, ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội. Bản thân Hậu có nhân thân xấu, có một tiền án, không có nơi cư trú ổn định, địa phương không thể giám sát. Vì vậy,

cần thiết phải cách ly đối tượng một thời gian dài để cai nghiện, giáo dục và cãi tạo bản thân là cần thiết.

Từ những phân tích trên, xét đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố P về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Lê Trung H là có căn cứ và đúng pháp luật.

Căn cứ vào Điều 95, 96, 103, 104, 105, 107 và Điều 108 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ vào các Điều 3, 22, 23, 24, 30, 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH 13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ vào các Điều 4, 8 và Điều 13 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ;

Căn cứ vào mục 3 khoản 1; mục 2 khoản 2 Điều 1 Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Trung H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và Cai nghiện ma túy tỉnh G.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố P có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án. Riêng với đối tượng Lê Trung H có quyền khiếu nại trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày quyết định được tống đạt hợp lệ.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và xã hội thành phố P phối hợp với Công an thành phố P, tỉnh G.

Nơi nhận:
- Lê Trung H;
- Công an thành phố P;
- Cơ sở TV&CN ma túy tỉnh G;
- Phòng LĐ-TB&XH thành phố P;
- Ủy ban nhân dân phường I;
- Công an phường I;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Nhàn